

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 374/TTr-CP và Đề án số 375/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 441/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên

Trên cơ sở Đề án số 375/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thịnh Đức, Bình Sơn và Tân Cương thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Cương**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hùng Sơn và các xã Phúc Xuân, Phúc Trìu, Tân Thái, Phúc Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Phúc**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Phái và xã Thành Công thành xã mới có tên gọi là **xã Thành Công**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chợ Chu và các xã Phúc Chu, Bảo Linh, Đồng Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Định Hóa**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Lương, Định Biên, Thanh Định và Bình Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Yên**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Tiến, Bộc Nhiêu và Trung Hội thành xã mới có tên gọi là **xã Trung Hội**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Dương, Tân Thịnh và Phượng Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Phượng Tiến**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Diêm Mặc và xã Phú Đình thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Đình**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Phú và xã Bình Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Thành**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quy Kỳ và xã Kim Phượng thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Phượng**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Linh Thông và xã Lam Vỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Lam Vỹ**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đình Cả, xã Phú Thượng và xã Lâu Thượng thành xã mới có tên gọi là **xã Võ Nhai**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Long, Phương Giao và Dân Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Dân Tiến**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vũ Chân và xã Nghinh Tường thành xã mới có tên gọi là **xã Nghinh Tường**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Nung và xã Thần Xa thành xã mới có tên gọi là **xã Thần Sa**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cúc Đường và xã La Hiên thành xã mới có tên gọi là **xã La Hiên**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Liên Minh và xã Tràng Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Tràng Xá**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đu, thị trấn Giang Tiên, xã Yên Lạc và xã Động Đạt thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Lương**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Túc Tranh, Cổ Lũng, Phú Đô và Vô Tranh thành xã mới có tên gọi là **xã Vô Tranh**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Ninh, Yên Đỗ và Yên Trạch thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Trạch**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ôn Lương, Phú Lý và Hợp Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Hợp Thành**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hóa Thượng, thị trấn Sông Cầu, xã Minh Lập và xã Hóa Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Hỷ**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Long và xã Quang Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Quang Sơn**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trại Cau và xã Hợp Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Trại Cau**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cây Thị và xã Nam Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Hòa**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khe Mo và xã Văn Hán thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Hán**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Bình và xã Văn Lãng thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Lãng**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Thuận, Khôi Kỳ, Mỹ Yên và Lục Ba thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Từ**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Tiến, Phúc Lương và Đức Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Lương**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bản Ngoại, Phú Cường và Phú Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thịnh**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Nông, Tiên Hội và La Bằng thành xã mới có tên gọi là **xã La Bằng**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phục Linh, Tân Linh và Phú Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Lạc**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cù Vân, Hà Thượng và An Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã An Khánh**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Quân Chu và xã Cát Nê thành xã mới có tên gọi là **xã Quân Chu**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Văn Yên và xã Vạn Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Phú**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Lãng và xã Phú Xuyên thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Xuyên**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hương Sơn, các xã Xuân Phương, Úc Kỳ, Nhã Lộc, Bảo Lý và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Đình thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Bình**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Hòa, Tân Kim và Tân Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thành**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hà Châu, Nga My, Diêm Thụy và phần còn lại của xã Thượng Đình sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 37 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Diêm Thụy**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lương Phú, Tân Đức, Thanh Ninh, Dương Thành và Kha Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Kha Sơn**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bàn Đạt, Đào Xá và Tân Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Khánh**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bộc Bó, Nhạn Môn, Giáo Hiệu và Bằng Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Bằng Thành**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân La, An Thắng và Nghiên Loan thành xã mới có tên gọi là **xã Nghiên Loan**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Công Bằng, Cổ Linh và Cao Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Minh**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cao Thượng, Nam Mẫu và Khang Ninh thành xã mới có tên gọi là **xã Ba Bể**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chợ Rã, xã Thượng Giáo và xã Địa Linh thành xã mới có tên gọi là **xã Chợ Rã**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bành Trạch, Hà Hiệu và Phúc Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Phúc Lộc**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Dương, Chu Hương và Mỹ Phương thành xã mới có tên gọi là **xã Thượng Minh**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Khê, Hoàng Trĩ, Bằng Phúc và Đồng Phúc thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Phúc**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Ân và xã Bằng Vân thành xã mới có tên gọi là **xã Bằng Vân**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vân Tùng, xã Cốc Đán và xã Đức Vân thành xã mới có tên gọi là **xã Ngân Sơn**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nà Phặc và xã Trung Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Nà Phặc**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thuận Mang và xã Hiệp Lực thành xã mới có tên gọi là **xã Hiệp Lực**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lạc, Đồng Lạc và Nam Cường thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Cường**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Lập và xã Quảng Bạch thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Bạch**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bản Thi, Yên Thượng và Yên Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Thịnh**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bằng Lũng và các xã Ngọc Phái, Phương Viên, Bằng Lãng thành xã mới có tên gọi là **xã Chợ Đồn**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Sào, Yên Mỹ và Yên Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Phong**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lương Bằng, Bình Trung và Nghĩa Tá thành xã mới có tên gọi là **xã Nghĩa Tá**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Thông và các xã Vi Hương, Tân Tú, Lục Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thông**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quân Hà, Nguyên Phúc, Mỹ Thanh và Cẩm Giàng thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Giàng**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sỹ Bình, Vũ Muộn và Cao Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Thông**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Thắng, Dương Phong và Quang Thuận thành xã mới có tên gọi là **xã Bạch Thông**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Dương Quang và xã Đôn Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Phong Quang**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kim Hỷ, Lương Thượng và Văn Lang thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Lang**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Văn Vũ và xã Cường Lợi thành xã mới có tên gọi là **xã Cường Lợi**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Yên Lạc, xã Sơn Thành và xã Kim Lư thành xã mới có tên gọi là **xã Na Rì**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Văn Minh, Cư Lễ và Trần Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Trần Phú**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Phong, Dương Sơn và Côn Minh thành xã mới có tên gọi là **xã Côn Minh**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Xá, Liêm Thủy và Xuân Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Dương**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Sơn, Cao Kỳ và Hòa Mục thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Kỳ**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Vận, Mai Lạp và Thanh Mai thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Mai**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nông Hạ và xã Thanh Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Thịnh**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đồng Tâm, xã Quảng Chu và xã Như Cố thành xã mới có tên gọi là **xã Chợ Mới**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Cư, Bình Văn và Yên Hân thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Bình**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Trung Vương, Túc Duyên, Đồng Quang, Quang Trung, Hoàng Văn Thụ, Tân Thịnh, Phan Đình Phùng và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Gia Sàng thành phường mới có tên gọi là **phường Phan Đình Phùng**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chùa Hang, phường Đồng Bẩm và các xã Cao Ngạn, Huống Thượng, Linh Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Linh Sơn**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Trung Thành (thành phố Thái Nguyên), Phú Xá, Tân Thành, Tân Lập, Tích Lương và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Cam Giá thành phường mới có tên gọi là **phường Tích Lương**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hương Sơn, xã Đồng Liên, phần còn lại của phường Gia Sàng sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 76 Điều này và phần còn lại của phường Cam Giá sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 78 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Gia Sàng**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thịnh Đán, xã Phúc Hà và xã Quyết Thắng thành phường mới có tên gọi là **phường Quyết Thắng**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Long, Quang Vinh, Quan Triều và xã Sơn Cẩm thành phường mới có tên gọi là **phường Quan Triều**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thăng Lợi, Phố Cò và Cải Đan thành phường mới có tên gọi là **phường Sông Công**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Mỏ Chè, phường Châu Sơn và xã Bá Xuyên thành phường mới có tên gọi là **phường Bá Xuyên**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Lương Sơn, phường Bách Quang và xã Tân Quang thành phường mới có tên gọi là **phường Bách Quang**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Ba Hàng, Hồng Tiến, Bãi Bông và Đắc Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Phố Yên**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Nam Tiến, Đồng Tiến, Tân Hương và Tiên Phong thành phường mới có tên gọi là **phường Vạn Xuân**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Trung Thành (thành phố Phố Yên), Đông Cao, Tân Phú và Thuận Thành thành phường mới có tên gọi là **phường Trung Thành**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bắc Sơn, xã Minh Đức và xã Phúc Thuận thành phường mới có tên gọi là **phường Phúc Thuận**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Tụng và Đức Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Đức Xuân**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Xuất Hóa và xã Nông Thượng thành phường mới có tên gọi là **phường Bắc Kạn**.

91. Sau khi sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên có 92 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 77 xã và 15 phường; trong đó có 75 xã, 15 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Sảng Mộc, xã Thượng Quan.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 375/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HC, PLTP.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn